

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **55/2019/HS-ST**
Ngày: 24/01/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh.

Bà Trần Thị Hồng Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Thái Đ, sinh năm 1967. Tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 02/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đinh Văn V, sinh năm 1925 (đã chết) và bà Ngô Thị C, sinh năm 1930 (đã chết). Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 08 và chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 24/8/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh B xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2011.

- Ngày 05/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh B xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/1/2013.

- Ngày 18/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2015.

- Ngày 10/3/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/6/1994, bị Tòa án Quân sự khu vực 1, Quân khu 7, xử phạt 24 tháng tù về tội “Đào ngũ”.

- Ngày 02/01/1999, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 10 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 08 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản của công dân”.

- Ngày 05/10/2005, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/10/2018, chuyển tạm giam theo lệnh số 545 ngày 26/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 464/8, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, Đinh Thái Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 17 tháng 10 năm 2018, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 60B2-415.48 đi từ thành phố H về huyện T tỉnh Đ, khi đi ngang nhà có mở cửa hàng bán sơn của anh Nguyễn Xuân T tại địa chỉ số 464/8, khu phố 5B, phường T, thành phố B, thấy không có người trông coi nên Đ liền dựng xe mô tô 60B2-415.48 bên ngoài rồi lén lút đi vào trong phòng ngủ nhà anh T lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia M5 màu trắng của anh T đang sạc pin để trên giường rồi cất giấu điện thoại vào trong túi quần đang mặc và đi ra ngoài để tẩu thoát thì bị anh T phát hiện, tri hô cùng người dân bắt giữ Đ giao cho Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan điều tra Công an thành phố B xử lý theo quy định.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia M5 màu trắng, số Imei: 352191073669369 thu giữ trên người Đ, là tài sản của anh Nguyễn Xuân T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh T.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu trắng – đen – xám, biển số 60B2-415.48, số máy JF63E1054317, số khung 6308FZ054281 thu giữ của Đ, là xe của bà Đinh Thị D (sinh năm 1962, ngụ tại ấp 7, xã S, huyện T) cho bị cáo Đ mượn để sử dụng, bà D không biết việc Đ sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bà D.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung màu đen, có số Imei: 359594061807052/01, thu giữ trong cốp xe mô tô biển số 60B2-415.48, là tài sản cá nhân của anh Đinh Ngọc T (sinh năm 1994, ngụ tại thôn T, ấp A, xã B, huyện T) cho bị cáo Đ mượn để sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh T.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen, thu giữ trong cốp xe mô tô biển số 60B2-415.48. Bị cáo Đ khai do bị cáo trộm cắp được tại tiệm vá vỏ ô tô Anh Vân của anh Vũ Văn V tại địa chỉ 155B/5, tổ 5, ấp B, phường B, thị xã D, tỉnh B vào ngày 17/10/2018 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã có công văn thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D, tỉnh B để tiếp nhận và thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 377 ngày 29/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: “01 (một) điện thoại di động hiệu Sony Xperia M5 đã qua sử dụng, chất lượng còn lại 50%, trị giá 3.495.000 đồng (ba triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng)

Về dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Xuân T đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số: 18/CT/VKS-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Đinh Thái Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Bị cáo Đ không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong phần bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, tội danh và áp dụng điều luật:

Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Đinh Thái Đ đã khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại nhà số 464/8, khu phố 5B, phường T, thành phố B, Đinh Thái Đ đã có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Xuân T 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia M5 màu trắng, số Imei: 352191073669369, trị giá 3.495.000 đồng (ba triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang, chuyển điều tra xử lý.

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa là thống nhất, phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự, gây bất bình cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên đã phạm vào tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần cho bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; tài sản đã thu hồi và trả cho người bị hại nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước ta.

[5] Về bồi thường dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Xuân T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu trắng – đen – xám, biển số 60B2-415.48, số máy JF63E1054317, số khung 6308FZ054281, là xe của bà Đinh Thị D cho bị cáo Đ mượn để sử dụng, bà D không biết việc Đ sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bà D là phù hợp.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung màu đen, có số Imei: 359594061807052/01, là tài sản cá nhân của anh Đinh Ngọc T cho bị cáo Đ mượn để sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh T là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen, thu giữ trong cốp xe mô tô biển số 60B2-415.48. Bị cáo Đ khai do bị cáo trộm cắp được tại tiệm vá vỏ ô tô Anh Vân của anh Vũ Văn V tại địa chỉ 155B/5, tổ 5, ấp B, phường B, thị xã D, tỉnh B vào ngày 17/10/2018 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã có công văn thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D, tỉnh B để tiếp nhận và thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Thái Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Đinh Thái Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2018.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Thái Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP.B;
- THA B;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TAND tỉnh
- VKSND TP.Biên Hòa
- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Hạnh

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh
- VKSND TP.Biên Hòa
- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Thanh Bình